

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ YÊN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST  
Ngày 17 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Lương Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Lý Thị Dung.

- Bà Lê Thị Bổng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* ông Hà Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST – HS, ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- **Trần Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1972 tại huyện T, tỉnh H; Nơi cư trú: bản T, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Không. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Trần Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Y (đã chết), có vợ là Vũ Thị Th, sinh năm 1974 và có hai con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: cháu Trần Minh K, sinh năm 2019 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: anh Trần Văn V, sinh năm 1992 và chị Nguyễn Thị TH, sinh năm 1991 (là bố mẹ đẻ cháu K); trú tại số nhà XX, tiểu khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vũ Hà A, sinh năm 1981; trú tại bản T, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

- Anh Đinh Văn H, sinh năm 1986; trú tại bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h ngày 29/12/2020, bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, mang biển kiểm soát 21F2 - 0096 chở bà Trần Thị Y, sinh năm 1964, trú tại: thôn V, xã TB, huyện VC, tỉnh Yên Bái (là chị gái T) và cháu Trần Minh K, sinh năm 2019, trú tại: Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (là cháu nội của bà Y) đi từ hướng xã MC đi thị trấn Phù Yên; phía giữa giá để hàng xe mô tô chở 01 (một) bao tải màu trắng bên trong chứa hơn 15kg chè khô. Khi đi đến Km 369+850, Quốc lộ 37, thuộc địa phận bản B, xã MC, huyện Phù Yên là đoạn đường vòng theo chiều từ trái sang phải thì có xe ô tô, dạng xe đầu kéo mang biển kiểm soát 26H-001.06 kéo theo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 22R-001.00 do anh Đinh Văn H, sinh năm 1986, trú tại: Bản N, xã G, huyện Phù Yên điều khiển đi ngược chiều. Khi hai phương tiện đi vào đoạn đường vòng; do T không giảm tốc độ và phía giữa giá để hàng xe mô tô chở 01(một) bao chè khô nên làm hạn chế độ rộng (độ mở) của tay lái bên phải nên xe mô tô mất lái và chuyển động từ bên trái sang bên phải theo chiều đi va vào mặt ngoài má lốp cầu số 02 của xe ô tô đầu kéo dọc theo chiều từ trước ra sau, tiếp đến là mặt lốp cầu số 3 và mặt ngoài thanh bảo vệ bình dầu dưới thành thùng xe ô tô làm vùng đầu cháu Trần Minh K va đập trúng mặt ngoài thanh bảo vệ bình dầu dưới thành thùng xe ô tô. Hậu quả cháu K bị tử vong, T bị thương nhẹ, hư hỏng xe mô tô.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô BKS 21F2 - 0096, loại xe DREAM, nhãn hiệu HONDA, phần đầu, thân, bánh trước sau xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn, xe cũ đã qua sử dụng. 01 hộp giấy được niêm phong dán kín, Bên trong có: 01 Chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu “Amby helmet” màu xanh, phần quai mũ đã bị đứt vỡ; 01 chiếc áo len màu xanh không có nhãn hiệu, cổ áo bằng vải thun kẻ sọc trắng đen; 01 chiếc quần vải thun màu đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu; 01 chiếc quần len màu xanh kẻ sọc đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu; 01 chiếc quần thun màu đỏ của trẻ nhỏ, phía trước hai ống quần có ghi chữ “HALI BOBO”; 01 chiếc áo khoác của trẻ nhỏ màu xanh - đen - đỏ, phía bên trong áo bên phải có ghi dòng chữ “GAP 1969”; 01 đôi găng tay da màu đen bên trong bọc nỉ màu nâu, nhãn hiệu “renyudushifeng”. 01 chiếc áo khoác người lớn màu xanh bên trong lót nỉ màu đen, không có nhãn hiệu; 01 chiếc áo khoác nỉ của trẻ nhỏ màu xanh, loại có mũ, không có nhãn mác, (đều đã cũ và đã qua sử dụng); 01 túi nilon bên trong có chứa các mảnh nhựa vỡ màu nâu, đen, mảnh kính mica

màu trắng và một số phụ tùng chi tiết của xe mô tô bị gãy. 01 Hộp giấy được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “Quần áo của anh Trần Văn T” bên trong có: chiếc quần vải màu xanh, không có nhãn hiệu, phía dưới mặt trước ống quần bên trái có vết xây xước làm rách lớp vải, kích thước 30x15cm; 01 chiếc áo sơ mi màu đỏ kẻ sọc trắng, nhãn hiệu “DESIGN BY KOREA”, cỡ áo số S, mặt ngoài ống tay áo phía trên bên phải bị rách nham nhở kích thước (22x4)cm (đều đã cũ và đã qua sử dụng). 01 Hộp giấy được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “Quần áo của cháu Trần Minh K” bên trong có: 01 chiếc áo khoác vải lông màu nâu, vàng của trẻ nhỏ, loại áo có mũ, phần mũ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô; 01 chiếc áo thun màu đỏ của trẻ nhỏ, nhãn hiệu “Phương Linh”, cỡ áo số 2, phần cổ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô; 01 chiếc quần vải thun màu xanh, xám của trẻ nhỏ, phía trước ống quần bên phải có in dòng chữ “BULLS BASKETBALL”. 01 bao tải màu trắng, bên trong có chứa 15 (Mười lăm) kg chè khô. 01 phong bì thư niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu tóc, máu thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu tóc và máu. 01 phong bì thư niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu sợi, mảnh nhựa thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu sợi và mảnh nhựa.

Ngày 29/12/2020, vào hồi 14 giờ 30 phút, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông với điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời nắng, ánh sáng tự nhiên, đảm bảo điều kiện khám nghiệm. Tình trạng hiện trường: Bị xáo trộn do các phương tiện tham gia giao thông, quá trình cấp cứu người bị nạn. Kết quả:

*Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường vòng bên phải theo chiều thị trấn Phù Yên đi xã MC tại Km 369 +850, Quốc lộ 37 (thuộc địa phận bản B, xã MC, huyện Phù Yên) mặt đường được rải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, trên mặt đường có vạch sơn vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai chiều đi và về, mặt đường rộng 5,50m, phần đường bên trái rộng 2,90m, lề đường bên trái rộng 2,1m, tiếp giáp là rãnh thoát nước rộng 1,5m x sâu 1,4m. Lề đường bên phải rộng trung bình 2,40m, dải hộ lan cứng cao 0,30m x rộng 0,20m, rãnh thoát nước rộng 1m x sâu 0,8m. Mở rộng hiện trường về hai hướng 150m không có biển báo hiệu hay biển cảnh báo.*

*Tại hiện trường phát hiện 10 vị trí: gồm Vị trí số 01: vết chất lỏng màu nâu (máu); Vị trí số 02: xe mô tô BKS 21F2 0096; Vị trí số 03, 04, 05, 06 là vết cày; Vị trí số 07, 08 là vết phanh; Vị trí số 09 là xe ô tô BKS 26H 001.06, kéo Rơ moóc BKS 22R 001.00; Vị trí số 10 là mảnh vỡ.*

*Điểm mốc là tâm đỉnh cột H, có ký hiệu H8/369 nằm trên lề đường bên trái hướng thị trấn Phù Yên – Ngã ba MC, điểm mốc nằm ở đầu đường hướng đi ngã ba MC và lấy mép đường bên trái hướng thị trấn Phù Yên – Ngã ba MC làm chuẩn. Cụ thể từng vị trí như sau:*

*Vị trí số 1:* Trên mặt phần đường, lề đường bên trái phát hiện dấu vết

chất lỏng màu nâu (máu), vết ở dạng loang chảy từ bên phải đường sang bên trái đường. Vết đã khô không rõ hình kích thước 1,2m (chiều ngang đường) x 1,10m (chiều dọc đường). Tâm vết cách mép đường bên trái 0,56m và cách điểm mốc đã được xác định về hướng ngã ba MC là 41,20m.

Vị trí số 2: Trên mặt lề đường bên trái phát hiện xe mô tô hai bánh BKS 21F2-0096, màu sơn nâu, nhãn hiệu HONDA đổ sang bên phải. Đầu xe quay sang bên trái đường, đuôi xe quay sang bên phải đường, tâm trục trước bên phải của xe điểm chiếu vuông góc xuống mặt lề đường cách mép đường bên trái là 1,60m và cách tâm vết chất lỏng màu nâu tại vị trí số 1 là 4,84m, cách điểm mốc đã được xác định là 36,60m. Tâm trục sau bên phải của xe điểm chiếu vuông góc xuống mặt lề đường cách mép đường bên trái là 0,68m.

Vị trí số 3: Trên mặt phần đường bên trái phát hiện vết cày số 1, vết hình sin, vết dài 0,15m x điểm rộng nhất 0,02m x sâu 0,01m. Tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên cách mép đường bên trái là 2,71m và cách tâm vết chất lỏng màu nâu tại vị trí số 1 là 7,80m, tâm đầu vết hướng ngã ba MC cách mép đường bên trái là 2,74m vết có chiều ngã ba MC đi thị trấn Phù Yên.

Vị trí số 4: Trên mặt đường phát hiện vết cày số 2, vết hình vòng cung, lưng cung quay sang bên phải đường, tính theo đường thẳng vết dài 0,21m x điểm rộng nhất 0,01m, đầu vết hướng MC to, nhỏ dần về hướng thị trấn Phù Yên. Vết ở dạng cày trượt trên bề mặt đường, tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên cách mép đường bên trái là 2,88m và cách tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên của vết cày tại vị trí số 3 về hướng thị trấn Phù Yên là 0,18m. Tâm đầu vết hướng ngã ba MC cách mép đường bên trái là 2,91m, vết có chiều ngã ba MC đi thị trấn Phù Yên.

Vị trí số 5: Trên mặt đường và mặt phần đường bên trái phát hiện vết cày số 3, vết đứt quãng, cày trượt trên bề mặt đường. Vết dài 4,10m x điểm rộng nhất 0,01m, vết có chiều từ bên phải đường sang bên trái đường (chéch hướng ngã ba MC đi thị trấn Phù Yên). Tâm đầu vết hướng bên phải đường cách mép đường bên trái là 2,77m và cách tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên của vết cày tại vị trí số 4 về hướng thị trấn Phù Yên là 0,50m, tâm đầu vết hướng bên trái đường kết thúc tại mép đường bên trái.

Vị trí số 6: Trên mặt đường và phần mặt đường bên trái phát hiện vết cày số 4, vết đứt quãng ở dạng cày trượt trên bề mặt đường, vết có chiều từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái (chéch hướng ngã ba MC đi thị trấn Phù Yên). Vết dài 3,92m x điểm rộng nhất 0,02m, tâm đầu vết hướng bên phải đường cách mép đường bên trái là 2,77m và cách tâm đầu vết hướng bên phải đường của vết cày tại vị trí số 5 về thị trấn Phù Yên là 0,10m. Tâm đầu vết hướng bên trái đường kết thúc mép đường bên trái.

Vị trí số 7: Trên bề mặt phần đường bên phải phát hiện vết phanh số 1 (vết phanh kép), vết hình vòng cung, lưng cung quay sang bên phải đường, tính

theo đường thẳng vết dài 27m, từ bụng cung đến đỉnh dây cung rộng 1,54m. Tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên cách mép đường bên trái là 5,16m và cách tâm đầu vết phần đường bên phải của vết cây tại vị trí số 6 về hướng thị trấn Phù Yên là 9,33m, tâm đầu vết hướng MC bị hai bánh lốp cầu số 3 bên phải xe ô tô BKS 26H-001.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 22R-001.00 đè lên và cách mép đường bên trái là 5,20m. Vết có chiều thị trấn Phù Yên đi ngã ba MC.

Vị trí số 8: Trên mặt phần đường bên phải phát hiện vết phanh số 2 (vết phanh kép), vết hình vòng cung, lưng cung quay sang bên phải đường, tính theo đường thẳng vết dài 26,29m, từ lưng cung đến đỉnh dây cung rộng 1,96m. Tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên cách mép đường bên trái là 3,36m và cách tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên của vết phanh tại vị trí số 7 là 2,04m. Tâm đầu vết hướng ngã ba MC bị hai bánh lốp cầu số 3 bên trái của xe ô tô BKS 26H-001.06 kéo theo Sơ mi rơ moóc BKS 22R-001.00 đè lên và cách mép đường bên trái là 3,35m. Vết có chiều thị trấn Phù Yên đi ngã ba MC.

Vị trí số 9: Trên mặt đường và mặt lề đường bên phải phát hiện xe ô tô đầu kéo BKS 26H-001.06 màu sơn xanh, nhãn hiệu CNHTC kéo Sơ mi rơ moóc BKS 22R-001.00 nhãn hiệu CIMC đang ở tư thế 22 bánh tiếp xúc với lề đường và mặt đường. Đầu xe quay về hướng ngã ba MC, đuôi xe quay về hướng thị trấn Phù Yên. Tâm cầu trục 1 bên trái đến tâm cầu trục sau số 6 bên trái là 13,65m. Từ mép lốp ngoài bánh lốp ngoài cầu trục số 6 bên trái đến mép lốp ngoài bánh lốp ngoài cầu trục số 6 bên phải là 2,42m. Tâm trục sau bên trái cầu số 6 cách mép đường bên trái là 3,50m và cách điểm mốc đã xác định về hướng ngã ba MC là 8,60m và cách tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên của vết phanh tại vị trí số 8 là 17,75m. Tâm trục trước bên trái cầu số 1 cách mép đường bên trái là 3,18m.

Vị trí số 10: Trên mặt đường phát hiện nhiều mảnh nhựa màu đen, nâu, kính meka màu trắng cùng một số bộ phận chi tiết của xe mô tô nằm rải rác, một số quần áo đã qua sử dụng và 01 (một) bao tải đựng chè khô trên diện rộng 09m (chiều dọc đường) x 05m (chiều ngang đường). Tâm các mảnh vỡ cách mép đường bên trái là 2,50m và cách tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên của vết cây tại vị trí số 4 là 0,40m.

Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 201/QĐ - ĐTTH; Trưng cầu: Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La với nội dung yêu cầu giám định: Xác định nguyên nhân chết của cháu Trần Minh K. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/TT, ngày 28/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

**“Khám ngoài:** Đầu: Thái dương phải có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kéo dài qua vùng đỉnh sang vùng thái dương trái dài 24cm x rộng 03cm, sờ nắn thấy dập vỡ xương sọ vùng trán - đỉnh, vùng chẩm có vết thương rách da để lộ xương sọ kích thước (08x03) cm.

- *Mặt: Trán trái có vết xây xước da kích thước (02x01) cm thái dương phải kéo xuống gò má có đám xây xước da kích thước (04x02) cm. ...*

**Khám trong:** *Rạch rộng vết thương vùng thái dương - đỉnh tổ chức cơ bầm tím, xương sọ vùng trán - thái dương đỉnh đập vỡ phức tạp trên diện rộng (10x05) cm.*

**Kết luận nguyên nhân chết** của cháu Trần Minh K do: “*Chấn thương sọ não, vỡ phức tạp xương sọ vùng trán - thái dương đỉnh do va đập là nguyên nhân gây tử vong*”. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích “*Chấn thương vùng đầu của Trần Minh K là do va đập với vật cứng có cạnh gây nên*”.

Ngày 29/12/2020 cơ quan công an huyện Phù Yên đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và phối hợp với Trung tâm y tế huyện Phù Yên kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với Trần Văn T và anh Đinh Văn H. *Kết quả: nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn T là 0,062mg/l khí thở, kết quả kiểm tra chất ma túy: âm tính; nồng độ cồn trong hơi thở của Đinh Văn H là 00mg/l khí thở; kết quả kiểm tra chất ma túy: âm tính.*

Tiến hành kiểm tra phương tiện xe ô tô và xe mô tô, kết quả:

**1. Xe ô tô đầu kéo BKS 26H-001.06 kéo theo Sơ mi rơ móc:**

- *Tại mặt ngoài bánh lốp ngoài bên trái cầu số 2 có vết lau chùi, trượt xước bề mặt ngoài của bánh lốp, vết có kích thước 0,97m (đường tròn bán kính lốp xe) x 0,21m, trên bề mặt của vết có nhiều vết trượt xước nhỏ. Tâm vết cách đỉnh chữ K của dòng chữ “K67” là 0,40m, lớp bụi đất, lớp cao su trên bề mặt của vết bị đẩy theo chiều hướng khác nhau do bánh lốp quay tròn.*

- *Tại mặt ngoài bánh lốp ngoài bên trái cầu số 3 có vết lau chùi, trượt xước bề mặt ngoài của bánh lốp, vết có kích thước 1,60m (đường tròn bán kính lốp xe) x 0,20m. Trên bề mặt của vết có nhiều vết trượt xước nhỏ, tâm vết cách đỉnh chữ F của dòng chữ “FT327A” là 0,06m, lớp bụi đất, lớp cao su trên bề mặt của vết bị đẩy theo chiều hướng khác nhau do bánh lốp quay tròn. Cũng tại vị trí này trong vành bánh xe phát hiện có nhiều chèn khô bám dính.*

- *Tại mặt ngoài phần phía trước bên trái của hai thanh kim loại dùng để ốp bảo vệ thùng nước phía dưới Sơ mi rơ móc có vết cào xước. Vết có kích thước 1,66m (chiều từ trước về sau) x 0,57m (chiều thẳng đứng), điểm cao nhất của vết cách mặt đất là 1,07m. Trên bề mặt của vết lớp hợp kim, bột đất đỏ dồn theo chiều từ trước về sau. Cũng tại vị trí này phát hiện tại phần đầu thanh kim loại phía dưới (thanh kim loại thứ hai tính từ trên xuống) có bám dính sợi bao tải màu trắng và 01 (một) mảnh nhựa màu nâu.*

- *Tại mặt phía trên của thanh kim loại phía trên bên trái dùng để ốp bảo vệ thùng nước phía dưới Sơ mi rơ móc có bám dính tóc màu đen, có kích thước 0,40m (chiều từ trước về sau) x 0,01m, tâm vết cách mặt đất là 1,06m. Vết có chiều từ trước về sau.*

- Tại mặt ngoài phía bên trái của phần kim loại dùng làm chắn bùn trước của cầu số 4, số 5, số 6 có bám dính tóc và chất màu nâu đã khô. Vết có kích thước 0,03m (chiều thẳng đứng) x 0,01m, tâm vết cách mặt đất 1,12m.

- Tại mặt ngoài bánh lốp bên trái cầu số 4 có vết lau chùi, trượt xước bề mặt của bánh lốp, vết có kích thước 0,70m x 0,20m. Trên bề mặt của vết có nhiều vết trượt xước nhỏ. Tâm vết cách đỉnh chữ R của dòng chữ “12.00R20” là 0,22m, lớp bụi đất, lớp cao su trên bề mặt của vết bị đẩy dồn theo nhiều hướng khác nhau do bánh xe quay tròn.

**2. Xe mô tô hai bánh BKS: 21F2-0096:** Phần vỏ nhựa ốp phía trước đầu xe (mặt nạ của xe) bị rơi rời khỏi vị trí bắt. Phần phía trên của cánh yếm bên trái có vết vỡ, vết có kích thước 27,5cm chiều thẳng đứng. Cũng tại vị trí này trên bề mặt ngoài phía trước của cánh yếm có nhiều vết cà xước và dính lớp cao su màu đen, lớp nhựa và lớp cao su màu đen trên bề mặt của vết đổ dồn theo chiều từ trước về sau. Phần nhựa chắn bùn trước của xe (phía trước và phía sau) bị đập vỡ, rơi rời mất một phần. Ống giảm xóc trước bên trái của xe bị cong đẩy dồn theo chiều từ trước về sau so với vị trí ban đầu 12cm (tính theo đầu phía dưới cùng của ống giảm xóc). Tại mặt phía trước của ốc bắt giữ giữa càng của với trục má phanh trước có vết va đập làm biến dạng phần kim loại tại vị trí này, vết có kích thước 01cm (đường tròn bán kính) x 0,2cm. Trên bề mặt của vết có nhiều vết cà xước nhỏ, lớp kim loại trên bề mặt của vết đổ dồn từ trước về sau. Áp suất hơi bánh trước không còn, cũng tại vị trí này mặt ngoài phần lốp xe bánh trước có vết va đập tạo thành hình chữ “V”, miệng chữ “V” rộng 06cm, tâm chữ “V” cách chân van vành bánh xe 23cm. Vành xe bị cong vắn hình quả đũa làm cho 17 nan hoa vành xe bị đứt gãy. Tại mặt ngoài, bên phải bàn đạp chân phanh có vết cà xước, kích thước 2,5cm chiều từ trước về sau x 0,7cm chiều thẳng đứng. Trên bề mặt của vết có nhiều vết cà xước nhỏ và dính bột đá màu trắng, lớp kim loại và lớp bột đá của vết đổ dồn theo chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài phía bên phải của phần kim loại được bắt ở phía dưới chân chống chính bên phải có vết cà xước, vết có kích thước 02cm chiều thẳng đứng x 0,3cm chiều từ trước về sau. Trên bề mặt của vết có nhiều vết cà xước nhỏ và dính nhiều lớp bột đá màu trắng, lớp kim loại và lớp bột đá màu trắng trên bề mặt của vết đổ dồn theo chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài phía bên phải đuôi ống giảm thanh của xe có vết va đập làm mài mòn, biến dạng phần kim loại tại vị trí này, vết có kích thước 3,5cm đường tròn bán kính ống giảm thanh x điểm rộng nhất 0,5cm chiều từ trước về sau. Trên bề mặt của vết có nhiều vết cà xước nhỏ và dính nhiều lớp bột đá màu trắng trên bề mặt của vết đổ dồn theo chiều từ trước về sau. Toàn bộ mặt ngoài của phần hợp kim ốp ngoài máy xe bên trái có nhiều vết cà xước và dính nhiều lớp keo nhựa màu đen. Vết có kích thước 13cm chiều từ trước về sau x 12cm chiều thẳng đứng, lớp hợp kim và lớp keo nhựa màu đen đổ dồn theo chiều từ trước về sau. Trục cần số của xe bị cong đẩy dồn theo chiều từ trước về sau. Cũng tại vị trí này bàn

đạp cần số bị rơi rời khỏi trục cần số. Thanh sắt bàn để chân trước bên trái của xe bị gãy, rơi rời làm cho chân chống phụ bị rơi rời khỏi vị trí bắt. Phát hiện giá đỡ bàn để chân sau bên trái của xe bị gãy rơi rời, phần còn lại có kích thước dài 22cm.

- **Kỹ thuật, an toàn phương tiện:** **Hệ thống điều khiển:** Tay nắm, tay lái được bắt chắc chắn với cangk của xe, do tai nạn dùng tay chuyển động về hai hướng khó khăn. **Gương xe** được lắp đủ 02 gương chiếu hậu, kiểm tra độ trong mặt gương đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật. **Hệ thống đèn:** Đèn chiếu sáng gần xa, đèn tín hiệu si nhan hai bên, đèn báo hãm, đèn soi biển số được lắp đầy đủ, do tai nạn không kiểm tra được hiệu lực. **Còi xe** được lắp đúng loại còi, đúng vị trí, do tai nạn không kiểm tra được hiệu lực. **Hệ thống ga,** cụm tay ga, đường dây kéo, các thiết bị khác của hệ thống ga được lắp đầy đủ, do tai nạn không nổ máy kiểm tra được hệ thống ga. **Máy xe** được bắt chắc chắn với thân xe, do tai nạn không nổ máy được để kiểm tra. **Hệ thống số:** Do tai nạn cần số bị bung bật khỏi trục cần số, không kiểm tra được quá trình sang số. **Hệ thống lốp:** Lốp trước, lốp sau được lắp đúng kích cỡ, chủng loại, do tai nạn áp suất hơi bánh trước không còn, áp suất hơi bánh sau đủ. **Phanh tay:** Cụm tay phanh, đường dây kéo, các thiết bị của hệ thống phanh được lắp đặt đầy đủ, do tai nạn không kiểm tra được hiệu lực của hệ thống phanh. **Phanh chân:** Bàn đạp chân phanh, thanh kéo, thanh giằng các thiết bị của hệ thống phanh được lắp đầy đủ, kiểm tra phanh có hiệu lực.

Qua kiểm tra giấy phép lái xe của anh Đinh Văn H và bị cáo Trần Văn T, kết quả: Trần Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, được Sở giao thông vận tải Yên Bái cấp giấy phép lái xe mô tô, số giấy phép lái xe số 150039002477, cấp ngày 15/08/2016, giá trị không thời hạn. Anh Đinh Văn H có giấy phép lái xe hạng FC, được Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 15/6/2020, số giấy phép lái xe 3101557014516, có giá trị đến ngày 15/6/2025. Kiểm tra giấy tờ xe ô tô 26H 001.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00 có đầy đủ giấy đăng kiểm và bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc vẫn có hiệu lực, đối với xe mô tô 21F2 0096 có giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc theo quy định.

Cơ quan công an huyện Phù Yên tiến hành kiểm tra hành trình và tốc độ của xe ô tô đầu kéo BKS 26H 001.06 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 26R 001.00 thời điểm xảy ra tai nạn tại Km 369 + 850, Quốc lộ 37, địa phận bản B, xã MC, huyện Phù Yên thời điểm từ 12 giờ 35 phút đến 12 giờ 40 phút ngày 29/12/2020. Tại công văn số 01/CV, ngày 10/01/2021 của Trung tâm thiết bị điện tử viễn thông Sơn La xác định: Qua kiểm tra dữ liệu về hành trình và tốc độ được lắp trên xe ô tô đầu kéo BKS 26H 001.06; Tốc độ xe ô tô đầu kéo BKS 26H 001.06 thời điểm lưu thông trên QL37, địa phận bản B, xã MC, huyện Phù Yên khoảng thời gian từ 12 giờ 35 phút đến 12 giờ 40 phút tốc độ tối đa là 48 km/h và dừng lại ở tốc độ 00 km/h.



Ngày 29/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 16/QĐ – ĐTTH, ngày 29/01/2021; Trưng cầu Viện K học hình sự - Bộ Công an với nội dung yêu cầu giám định: Dấu vết va chạm (giữa xe mô tô BKS 21F2 0096 và xe ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc 26R 001.00). Tại kết luận giám định số 889/C09 – P3, ngày 05/02/2021 của Viện K học hình sự Bộ Công an kết luận:

*“1. Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở má ngoài lớp ngoài bánh thứ hai (tính từ sau về trước) bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 26H-001.06 có chiều từ mặt lặn vào vành, ngược chiều chuyển động quay tiến của bán xe (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài phía trước yếm chắn gió và lồng máy bên trái xe mô tô biển số 21F2-0096. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại các vị trí này có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định).*

*Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh và bụi đất màu nâu ở mặt ngoài phía trước khung kim loại bảo vệ bên trái sơ mi rơ moóc biển số 22R-001.00 có chiều từ trước về sau (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) và chất màu nâu (dạng bụi đất) ở mặt ngoài phía trước yếm chắn gió bên trái xe mô tô biển số 21R-0096. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại các vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 10 trong bản ảnh giám định).*

*2. Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài ốp nhựa đầu xe, bàn đạp chân phanh, đầu bàn để chân trước, phía sau ống xả bên phải xe mô tô biển số 21F2-0096 có chiều từ trước về sau (ảnh 12, 13, 14 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô nằm đổ nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường).*

*3. Các dấu vết còn lại ở xe ô tô đầu kéo biển số 26H-001.06 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển số 22R-001.00 và xe mô tô biển số 21F2-0096 được ghi nhận trong “Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông” của Công an huyện Phù Yên hiện tại không thể hiện rõ, không đủ yếu tố giám định so sánh”.*

Ngày 15/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 10/QĐ - ĐTTH; Trưng cầu: Giám định viên tư pháp thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La với nội dung yêu cầu giám định: “Tình trạng an toàn kỹ thuật phương tiện của xe ô tô đầu kéo BKS 26H 01.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00”. Tại kết luận giám định ngày 21/01/2021 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở giao thông vận tải Sơn La kết luận:

*1. Kiểm tra thông tin kỹ thuật thực tế của xe, đối chiếu với hồ sơ cơ sở dữ liệu của Cục Đăng kiểm Việt Nam, hiện tại xe ô tô đầu kéo màu sơn Xanh, Biển*

kiểm soát 26H-001.06 còn hạn kiểm định đến hết ngày 14/4/2021.

- Hệ thống phanh: Bàn đạp phanh, cơ cấu phanh, dẫn động phanh hoạt động bình thường, phanh đỗ hoạt động bình thường, không thấy có hiện tượng bị rò khí. Hiện tại hệ thống phanh hoạt động bình thường.

- Hệ thống lái: Vô lăng lái, trục lái, trụ lái, cơ cấu lái và thanh đòn dẫn động lái đúng kiểu loại, không có hiện tượng rơ lỏng, lắp đặt chắc chắn. Hiện tại hệ thống lái hoạt động bình thường.

- Hệ thống truyền lực: Đúng theo hồ sơ kỹ thuật của phương tiện, lắp đặt chắc chắn.

- Hệ thống treo: Đúng nguyên bản theo hồ sơ kỹ thuật của phương tiện, lắp đặt chắc chắn.

2. Phương tiện Sơ mi rơ móc Biển kiểm soát 22R-001.00 nhãn hiệu CIMC màu sơn Xanh:

- Kiểm tra thông tin kỹ thuật thực tế của xe, đối chiếu với hồ sơ cơ sở dữ liệu của Cục Đăng kiểm Việt Nam, hiện tại phương tiện Sơ mi rơ móc Biển kiểm soát 22R-001.00 còn hạn kiểm định đến hết ngày 14/4/2021.

- Hệ thống phanh: Cơ cấu phanh, dẫn động phanh đúng kiểu loại. Hiện tại hệ thống phanh hoạt động bình thường không có hiện tượng bị rò khí”.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả giám định dấu vết trên hai phương tiện và dấu vết trên xe mô tô với vết cày tại hiện trường trong Kết luận giám định số 889/C09-P3 ngày 05/02/2021 của Viện K học hình sự Bộ Công an, kết quả thực nghiệm điều tra tại hiện trường và kết quả xác định khoảng cách vị trí dấu vết trên xe mô tô BKS: 21F2-0096 đến vị đối xứng tâm xe khi xe mô tô ở hai bánh tiếp xúc vuông góc với mặt đường xác định thời điểm xe mô tô BKS: 21F2-0096 bắt đầu va chạm với bánh lốp ngoài cùng cầu số 2 của xe ô tô đầu kéo kéo theo Sơ mi rơ móc và trượt dọc đến bánh lốp ngoài cùng cầu số 4 thuộc phần đường của xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-001.06 kéo theo Sơ mi rơ móc BKS: 22R-001.00. Do vậy anh Đinh Văn H thời điểm điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo Sơ mi rơ móc xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 21F2-0096 không có lỗi nên không đề cập đến việc xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 29/12/2020 bị cáo điều khiển xe máy BKS 21F2 0096 chở bà Trần Thị Y (là chị gái ruột), ở giữa là cháu Trần Minh K (cháu nội bà Y) do bà Y bế trên tay, đi từ xã MC, huyện Phù Yên về hướng thị trấn Phù Yên, đến khu vực Km 369 + 850, thuộc địa phận bản B, xã MC, huyện Phù Yên là đoạn đường vòng cung từ trái qua phải theo chiều MC – thị trấn Phù Yên, thì gặp xe ô tô đầu

kéo BKS 26H 001.06 có kéo theo rơ moóc 26R 001.00 đang đi hướng ngược lại và đi đúng làn đường, tốc độ. Do không làm chủ được tốc độ xe mô tô và do bị cáo để vật cồng kềnh là một bao chè có khối lượng khoảng 15 kg chè khô để ở góc để hàng phía trước chỗ ngồi của người điều khiển xe, do bao tải chè rộng, to làm hạn chế độ rộng của tay lái bên phải dẫn đến xe máy của bị cáo mất lái, không đánh lái điều khiển xe sang phía bên phải để tránh xe ô tô dẫn đến xe mô tô va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS 26H 001.06 có kéo theo rơ moóc 26R 001.00 làm phần đầu của cháu Trần Minh K va đập trúng thành thùng bên trái của rơ moóc BKS 26R 001.00, gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, bản thân bị cáo Trần Văn T cũng bị thương tích và chiếc xe máy BKS 21F2 0096 bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình chủ xe ô tô BKS 26H 001.06 là anh Vũ Hà A và người lái xe thuê là anh Đinh Văn H đã tự nguyện hỗ trợ tiền thiệt hại về tính mạng và chi phí mai táng cho gia đình cháu Trần Minh K là 55.000.000,đ; Hỗ trợ cho bị cáo T tiền viện phí là 3.000.000,đ và tiền chi phí để sửa chữa xe máy là 7.000.000,đ. Ngày 14/4/2021 bị cáo T cũng đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 3.000.000,đ.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại cháu Trần Minh K là anh Trần Văn V (bố đẻ cháu K) trình bày không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo T hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo giáo dục tại địa phương, trở thành người công dân có ích cho xã hội cũng như phòng ngừa chung và chăm lo cuộc sống cho gia đình.

Đối với thương tích của bị cáo Trần Văn T, quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Trần Văn T nhưng bị cáo T đã có đơn xin từ chối giám định.

Đối với vật chứng chiếc xe ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc, trong quá trình điều tra, chủ xe là ông Vũ Hà A, ông A có đơn xin lại tài sản, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe trên cho ông A quản lý, sử dụng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 38/CT - VKS, ngày 18/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; khoản 1, 2 và 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 2; khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã trả lại cho ông Vũ Hà A một xe ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) Xe mô tô BKS 21F2 - 0096, loại xe DREAM, nhãn hiệu HONDA.

- Trả lại cho bị cáo T những tài sản còn lại của bị cáo và trả lại cho anh V, chị TH số tài sản của cháu K hiện đang bị tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật Dân sự.

- Chấp nhận việc bị cáo Trần Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 3.000.000,đ (Ba triệu đồng).

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ thiệt hại của ông Vũ Hà A và anh Đinh Văn H cho gia đình người bị hại số tiền thiệt hại về tính mạng và chi phí mai táng là 55.000.000,đ (Năm mươi lăm triệu đồng) và tự nguyện hỗ trợ tiền viện phí và chi phí sửa chữa xe máy cho bị cáo Trần Văn T số tiền là 10.000.000,đ (Mười triệu đồng).

- Chấp nhận việc chủ xe ô tô ông Vũ Hà A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại (anh V) không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi liên quan anh Vũ Hà A và anh Đinh Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, trước khi mở phiên tòa anh A và anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của anh A, anh H không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, là phù hợp theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Ngày 29/12/2020, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô, trong hơi thở có 0,062mg/l khí thở, do không làm chủ được tốc độ xe mô tô và do bị cáo để vật cồng kềnh là một bao chè có khối lượng khoảng 15 kg chè khô để ở góc ghế hàng phía trước chỗ ngồi của người điều khiển xe, do bao tải chè rộng, to làm hạn chế độ rộng của tay lái bên phải dẫn đến xe máy của bị cáo mất lái, không đánh lái điều khiển xe sang phía bên phải để tránh xe ô tô dẫn đến xe mô tô va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS 26H 001.06 có kéo theo rơ moóc 26R 001.00 đang đi đúng làn đường và đúng tốc độ, làm phần đầu của cháu Trần Minh K va đập trúng thành thùng bên trái của rơ moóc BKS 26R 001.00, gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã vi phạm điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 3 điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

### ***Điều 17. Luật giao thông đường bộ. Tránh xe đi ngược chiều***

*1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe bên phải theo chiều xe chạy của mình;*

### ***Điều 5. Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT. Các trường hợp phải giảm tốc độ***

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*1...*

*3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;*

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Bản tường trình; Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/TT, ngày 28/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La; Kết luận giám định số 889/C09 - P3, ngày 05/02/2021 của Viện K học hình sự Bộ Công an; Kết luận giám định ngày 21/01/2021 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở giao thông vận tải Sơn La; Biên bản thực nghiệm hiện trường; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn rượu, bia trong hơi thở; Phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Phù Yên; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Các biên bản tạm giữ, giao trả đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo T điều khiển xe mô tô (có nồng độ cồn trong hơi thở chưa vượt quá mức quy định), điều khiển xe không làm chủ tốc độ và không điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của mình, gây ra va chạm và làm chết một người. Đã vi phạm điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 3 điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/08/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến đến sức khỏe, tính mạng, tinh thần, tài sản của người khác. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả xảy ra là điều không mong muốn của bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như bảo đảm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Trần Văn T là 0,062mg/l khí thở, căn cứ điểm c khoản 6 điều 6 Nghị định 100/NĐ – CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt thì với nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,062 mg/l khí thở, chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính, do đó không phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có công việc không ổn định, là lao động chính trong gia đình, vợ không có công ăn việc làm ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) xe ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00. Xác định là tài sản hợp pháp của ông Vũ Hà A, do không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho ông A quản lý, sở hữu, sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 21F2 - 0096, loại xe DREAM, nhãn hiệu HONDA, phần đầu, thân, bánh trước sau xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn, xe cũ đã qua sử dụng. Xác định là vật chứng của vụ án và thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo, do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và việc trả lại chiếc xe không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 (một) hộp giấy được niêm phong dán kín, bên ngoài hộp ghi “Các đồ vật thu tại hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ”. Bên trong có:

01 (một) Chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu “Amby helmet” màu xanh, phần quai mũ đã bị đứt vỡ; 01 (một) chiếc áo len màu xanh không có nhãn hiệu, cổ áo bằng vải thun kẻ sọc trắng đen; 01 (một) chiếc quần vải thun màu đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu; 01 (một) chiếc quần len màu xanh kẻ sọc đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu; 01 (một) chiếc quần thun màu đỏ của trẻ nhỏ, phía trước hai ống quần có ghi chữ “HALI BOBO”; 01 (một) chiếc áo khoác của trẻ nhỏ màu xanh - đen - đỏ, phía bên trong áo bên phải có ghi dòng chữ “GAP 1969”; 01 (một) đôi găng tay da màu đen bên trong bọc nỉ màu nâu, nhãn hiệu “renyudushifeng”. Trong đó có chiếc găng tay bên trái bị rách bung phần da bọc bên ngoài; 01 (một) chiếc áo khoác người lớn màu xanh bên trong lót nỉ màu đen, không có nhãn hiệu; 01 (một) chiếc áo khoác nỉ của trẻ nhỏ màu xanh, loại có mũ, không có nhãn mác, (đều đã cũ và đã qua sử dụng); 01 (một) Hộp giấy được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “Quần áo của anh Trần Văn T” bên trong có: 01 (một) chiếc quần vải màu xanh, không có nhãn hiệu, phía dưới mặt trước ống quần bên trái có vết xây xước làm rách lớp vải, kích thước 30x15cm; 01 (một) chiếc áo sơ mi màu đỏ kẻ sọc trắng, nhãn hiệu “DESIGN BY KOREA”, cổ áo số S, mặt ngoài ống tay áo phía trên bên phải bị rách nham nhở kích thước (22x4)cm (đều đã cũ và đã qua sử dụng). 01 (một) Hộp giấy được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “Quần áo của cháu Trần Minh K” bên trong có: 01 (một) chiếc áo khoác vải lông màu nâu, vàng của trẻ nhỏ, loại áo có mũ, phần mũ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô; 01 (một) chiếc áo thun màu đỏ của trẻ nhỏ, nhãn hiệu “Phuong Linh”, cổ áo số 2, phần cổ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô; 01 (một) chiếc quần vải thun màu xanh, xám của trẻ nhỏ, phía trước ống quần bên phải có in dòng chữ “BULLS BASKETBALL”. 01 (một) bao tải màu trắng, bên trong có chứa 15 (Mười lăm) kg chè khô. 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu tóc, máu thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu tóc và máu. Số tài sản trên xác định là tài sản của bị cáo Trần Văn T và của cháu Trần Minh K, tại phiên tòa bị cáo T và người đại diện hợp pháp cho cháu K là anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị TH có yêu cầu xin được lấy lại số tài sản trên, nhận thấy số tài sản trên là của bị cáo và của cháu K, do đó cần trả lại cho bị cáo T những tài sản của bị cáo và trả lại số tài sản của cháu K cho anh V, chị TH quản lý, sử dụng.

Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu sợi, mảnh nhựa thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu sợi và mảnh nhựa và 01 (một) túi nilon bên trong có chứa các mảnh nhựa vỡ màu nâu, đen, mảnh kính mica màu trắng và một số phụ tùng chi tiết của xe mô tô bị gãy. Xác định không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện chủ xe ô tô là ông Vũ Hà A và lái xe ô tô là anh Đinh Văn H đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại về chi phí mai táng và thiệt hại về tính mạng số tiền là 55.000.000,đ; hỗ trợ cho bị cáo T chi phí điều trị sức khỏe và sửa chữa xe là



10.000.000,đ. Bị cáo Trần Văn T cũng đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 3.000.000,đ. Tại phiên tòa gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về dân sự. Xét thấy việc hỗ trợ giữa ông A, anh H với gia đình bị hại và bị cáo T cũng như việc bồi thường của bị cáo T với người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, không trái đạo đức, không vi phạm pháp luật, căn cứ vào điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận và Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[8] Đối với anh Đinh Văn H là người điều khiển xe ô tô ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00, anh H là người lái xe thuê cho ông Vũ Hà A, có đủ điều kiện để lái xe theo quy định, khi xảy ra va chạm, anh H điều khiển xe ô tô đi đúng phần đường, đúng tốc độ, không có nồng độ cồn trong cơ thể cũng như âm tính với chất ma túy, do đó anh H không có lỗi trong việc xảy ra va chạm giữa xe ô tô BKS 26H 001.06 kéo theo rơ moóc BKS 26R 001.00 và xe máy 21F2 0096.

[9] Về án phí: Do hành vi phạm tội của mình nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; khoản 1, 2 và 5 điều 65 Bộ luật hình sự.*

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17 tháng 5 năm 2021).

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án

có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 2; khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Trần Văn T 01(một) Xe mô tô BKS 21F2 - 0096, loại xe DREAM, nhãn hiệu HONDA, phần đầu, thân, bánh trước sau xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho vợ chồng anh Trần Văn V và chị Nguyễn Thị TH: **01 (một) Hộp giấy** được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “**Quần áo của cháu Trần Minh K**” bên trong có: 01 (một) Chiếc áo khoác vải lông màu nâu, vàng của trẻ nhỏ, loại áo có mũ, phần mũ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc áo thun màu đỏ của trẻ nhỏ, nhãn hiệu “Phuong Linh”, cỡ áo số 2, phần cổ áo có bám dính vết chất lỏng màu nâu đã khô, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc quần vải thun màu xanh, xám của trẻ nhỏ, phía trước ống quần bên phải có in dòng chữ “BULLS BASKETBALL”, quần cũ đã qua sử dụng. **01 (một) Phong bì thư** niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu tóc, máu thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu tóc và máu. **01 (một)** Chiếc quần vải thun màu đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu, quần cũ đã qua sử dụng; **01 (một)** Chiếc quần len màu xanh kẻ sọc đen của trẻ nhỏ, không có nhãn hiệu, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc quần thun màu đỏ của trẻ nhỏ, phía trước hai ống quần có ghi chữ “HALI BOBO”; **01 (một)** Chiếc áo khoác của trẻ nhỏ màu xanh - đen - đỏ, phía bên trong áo bên phải có ghi dòng chữ “GAP 1969”, áo cũ đã qua sử dụng. 01 (một) Chiếc áo khoác nỉ của trẻ nhỏ màu xanh, loại có mũ, không có nhãn mác, áo cũ đã qua sử dụng

- Trả lại cho Trần Văn T 01 (một) Chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu “Amby helmet” màu xanh, phần quai mũ đã bị đứt vỡ, mũ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc áo len màu xanh không có nhãn hiệu, cổ áo bằng vải thun kẻ sọc trắng đen, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Đôi găng tay da màu đen bên trong bọc nỉ màu nâu, nhãn hiệu “renyudushifeng”. Trong đó có chiếc găng tay bên trái bị rách bung phần da bọc bên ngoài, găng tay cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc áo khoác người lớn màu xanh bên trong lót nỉ màu đen, không có nhãn hiệu, áo cũ đã qua sử dụng; **01 (một) Hộp giấy** được niêm phong dán kín bên ngoài ghi “**Quần áo của anh Trần Văn T**” bên trong có: 01 (một) Chiếc quần vải màu xanh, không có nhãn hiệu, phía dưới mặt trước ống quần bên trái có vết xây xước làm rách lớp vải, kích thước 30x15cm, quần cũ đã qua sử dụng; 01 (một) Chiếc áo sơ mi màu đỏ kẻ sọc trắng, nhãn hiệu “DESIGN BY KOREA”, cỡ áo số S, mặt ngoài ống tay áo phía trên bên phải bị rách nham nhở kích thước

(22x4)cm, áo cũ đã qua sử dụng. **01 (một) Bao tải màu trắng**, bên trong có chứa 15 (mười lăm) kg chè khô.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Túi nilon bên trong có chứa các mảnh nhựa vỡ màu nâu, đen, mảnh kính mica màu trắng và một số phụ tùng chi tiết của xe mô tô bị gãy. 01 (một) Phong bì thư niêm phong dán kín mặt ngoài ghi “Mẫu sợi, mảnh nhựa thu tại móc kéo BKS 22R-001.00” bên trong có mẫu sợi và mảnh nhựa.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 52/BB – GNVC, ngày 22/4/2021 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).*

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo Trần Văn T; Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị hại;
- Người có QLLQ;
- UBND xã G;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Lương Anh**